

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 10 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 12 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác quản lý,
bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ năm 2018, 2019, 2020 các tuyến
đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B cho công tác đấu thầu
quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích;

Căn cứ Thông tư số 13/VBHN-BGTVT ngày 03/7/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 06/6/2011 của liên Bộ Tài chính - Giao thông vận tải về việc hướng dẫn lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Theo kết quả thẩm định số 2869/STC-QLGCS ngày 28/11/2017 của Sở Tài chính về việc thẩm định giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ năm 2018, 2019, 2020 các tuyến đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B cho công tác đấu thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2602/TTr-SGTVT ngày 30/11/2017 và Công văn số 01/SGTVT-QLKCHTGT ngày 02/01/2018 về việc phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ năm 2018, 2019, 2020 các tuyến đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B cho công tác đấu thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ; kết quả thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 2869/STC-QLGCS ngày 28/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ năm 2018, 2019, 2020 các tuyến đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B cho công tác đấu thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh.

3. Đơn vị lập dự toán xây dựng công trình: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông An Bình.

4. Mục tiêu: Bảo vệ, duy trì khả năng khai thác của tuyến đường đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt.

5. Khối lượng chính: Tổng chiều dài thực hiện công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên 372,03km, gồm: 370,65km đường (11,48km đường bê tông xi măng; 175,76km đường bê tông nhựa; 115,88km đường láng nhựa và 68,91km đường đất) và 1.371,12m cầu các loại.

6. Tổng kinh phí: 45.521.067.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ, năm trăm hai mươi mốt triệu, không trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

a) Kinh phí thực hiện năm 2018: 15.229.901.000 đồng.

- Giá sản phẩm dịch vụ công ích: 14.751.842.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 393.741.000 đồng.

- Chi phí tư vấn lập hồ sơ dự toán: 84.318.000 đồng.

b) Kinh phí thực hiện năm 2019: 15.145.583.000 đồng.

- Giá sản phẩm dịch vụ công ích: 14.751.842.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 393.741.000 đồng.

c) Kinh phí thực hiện năm 2020: 15.145.583.000 đồng.

- Giá sản phẩm dịch vụ công ích: 14.751.842.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 393.741.000 đồng.

7. Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm của tỉnh và Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019, 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Giao thông vận tải căn cứ vào giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ năm 2018, 2019, 2020 các tuyến đường tỉnh: 661, 662B, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670B, tổ chức đấu thầu, quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c CT và Các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Đức Hoàng